

### MẪU NHÃN DỰ KIẾN

\* Nhãn trên gói 1,75 g:

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 27/03/2018

DHG PHARMA

DHG PHARMA



## Calvit 0,6 g

## Calvit 0,6 g

Tricalci phosphat 1,65 g  
(Tương đương 0,6 g calci)

Tricalci phosphat 1,65 g  
(Tương đương 0,6 g calci)

Gói 1,75 g  
thuốc bột pha hỗn dịch uống

Gói 1,75 g  
thuốc bột pha hỗn dịch uống



**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG**  
 SẢN XUẤT TẠI:  
 TRẦN ANH SÁNG,  
 BẢO QUẬN: NƠI KHÔ,  
 NHIỆT BỘ KHÔNG QUẢ 30°C,  
 Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thành - giai đoạn 1,  
 xã Tân Phú Thành, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG**  
 SẢN XUẤT TẠI:  
 TRẦN ANH SÁNG,  
 BẢO QUẬN: NƠI KHÔ,  
 NHIỆT BỘ KHÔNG QUẢ 30°C,  
 Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thành - giai đoạn 1,  
 xã Tân Phú Thành, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Số lô SX:

HD:

**THÀNH PHẦN:**  
 Tricalci phosphat.....1,65 g  
 (Tương đương 0,6 g calci)  
 Tá dược vừa đủ .....1 gói

**LƯU DỤNG VÀ CÁCH DÙNG:**  
 Uống thuốc sau khi ăn từ 1 - 1,5 giờ.  
 Pha thuốc với 30 - 50 ml nước lã đều trước khi uống.  
 Trẻ em dưới 5 tuổi: Uống 1/2 gói/ngày.  
 Trẻ em từ 5 tuổi trở lên:  
 Uống 1 - 2 gói/ngày.  
 Người lớn: Uống 2 gói/ngày.  
 Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.  
**CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH -**  
**CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
 Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.  
**Nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP - WHO**  
 Mọi thắc mắc về sản phẩm xin vui lòng liên hệ  
 0710.3899000

Số lô SX:

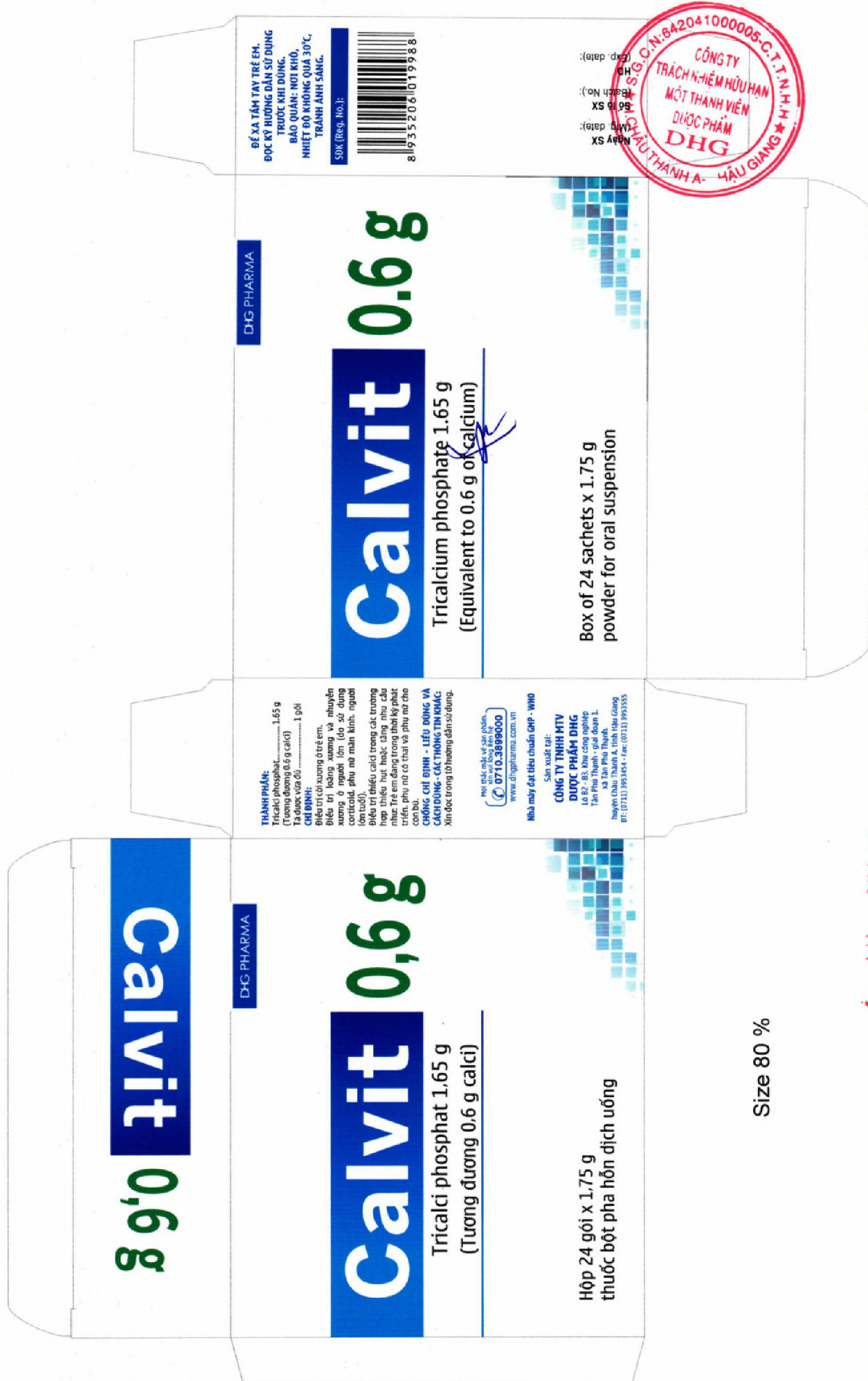
HD:

**THÀNH PHẦN:**  
 Tricalci phosphat.....1,65 g  
 (Tương đương 0,6 g calci)  
 Tá dược vừa đủ .....1 gói

**LƯU DỤNG VÀ CÁCH DÙNG:**  
 Uống thuốc sau khi ăn từ 1 - 1,5 giờ.  
 Pha thuốc với 30 - 50 ml nước lã đều trước khi uống.  
 Trẻ em dưới 5 tuổi: Uống 1/2 gói/ngày.  
 Trẻ em từ 5 tuổi trở lên:  
 Uống 1 - 2 gói/ngày.  
 Người lớn: Uống 2 gói/ngày.  
 Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.  
**CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH -**  
**CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
 Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.  
**Nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP - WHO**  
 Mọi thắc mắc về sản phẩm xin vui lòng liên hệ  
 0710.3899000



\* Nhân trên hộp 24 gói x 1,75 g:



89'0 Calvit 0.6g

DHG PHARMA

Calvit 0,6 g

Tricalci phosphat 1.65 g  
(Tương đương 0.6 g calci)

Hộp 24 gói x 1.75 g  
thuốc bột pha hỗn dịch uống

Size 80 %

DHG PHARMA

Calvit 0.6 g

Tricalcium phosphate 1.65 g  
(Equivalent to 0.6 g of calcium)

Box of 24 sachets x 1.75 g  
powder for oral suspension

**THÀNH PHẦN:**  
Tricalci phosphat.....1.65 g  
(Tương đương 0.6 g calci)  
Tá dược vừa đủ.....1 gói

**Chỉ định:**  
Điều trị thiếu xương và nhuyễn xương ở người lớn (do sử dụng corticoid, phụ nữ mãn kinh, người già tuổi cao).  
Bổ sung thêm calci trong các trường hợp thiếu hụt hoặc tăng cường cho trẻ em đang trong thời kỳ phát triển, phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

**Chống chỉ định - Liều dùng và cách dùng - Các thông tin khác:**  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Hãy nhớ một số sản phẩm  
của chúng tôi đang bán tại  
**0710.3889000**  
[www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn)

Nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP - WHO

Sản xuất tại:  
**CÔNG TY TNHH MTV  
DƯỢC PHẨM DHG**  
Lô 82 - 83, Khu công nghiệp  
Tân Phú Thuận - phường L.  
Xã Tân Phú Thuận, Huyện Châu  
Thành (Chi nhánh) Hậu Giang  
Điện thoại: (0713) 3953454 - Fax: (0713) 3953555

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM,  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG  
TRƯỚC KHI DÙNG.  
BẢO QUẢN: NƠI KHÔ,  
NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C,  
TRÁNH ANH SÁNG.

SDK (Reg. No.):  
  
8193520610199881

Ngày SX  
Số 10 SX  
Batch No.)  
(Exp. date):



## NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

# Calvit 0,6 g

### THÀNH PHẦN CẤU TẠO CỦA THUỐC:

Tricalci phosphat..... 1,65 g

(Tương đương 0,6 g calci)

Tá dược vừa đủ .....1 gói

(Hương blueberry, sucralose, natri carboxymethylcellulose, colloidal silicon dioxyd).

**DẠNG BẢO CHẾ:** Thuốc bột pha hỗn dịch uống.

**DƯỢC LỰC HỌC:** Mã ATC: A12AA01.

Calci là một ion ngoài tế bào quan trọng, hóa trị 2. Người lớn bình thường có khoảng 1300 g calci (nam) hoặc 1000 g calci (nữ), mà 99% ở xương dưới dạng giống hydroxyapatit, số còn lại có mặt trong dịch ngoại bào, và một số rất nhỏ trong tế bào.

Ion calci rất cần thiết cho nhiều quá trình sinh học: Kích thích neuron thần kinh, giải phóng chất dẫn truyền thần kinh, co cơ, bảo toàn màng và làm đông máu. Ion calci còn giúp chức năng truyền tin thứ cấp cho hoạt động của nhiều hormon.

**DƯỢC ĐỘNG HỌC:** Calci được hấp thu chủ yếu từ ruột non do vận chuyển tích cực và khuếch tán thụ động; hấp thu calci tăng lên khi cơ thể thiếu hụt hoặc nhu cầu sinh lý tăng cao như trẻ em, phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú. Sau khi dùng, ion calci thải trừ ra nước tiểu và được lọc tại cầu thận và có một lượng nhất định được tái hấp thu. Sự tái hấp thu ở ống thận là rất lớn vì có 98% lượng ion calci đã được tái hấp thu trở lại tuần hoàn. Calci bài tiết khá nhiều vào sữa trong thời kỳ cho con bú; có một ít calci thải trừ đi qua mồ hôi và cũng thải trừ qua phân.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 24 gói x 1,75 g.

**CHỈ ĐỊNH:** Điều trị còi xương ở trẻ em.

Điều trị loãng xương và nhuyễn xương ở người lớn (do sử dụng corticoid, phụ nữ mãn kinh, người lớn tuổi).

Điều trị thiếu calci trong các trường hợp thiếu hụt hoặc tăng nhu cầu như: Trẻ em đang trong thời kỳ phát triển, phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

**LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:** Uống thuốc sau khi ăn từ 1 - 1,5 giờ. Pha thuốc với 30 - 50 ml nước, lắc đều trước khi uống.

Trẻ em dưới 5 tuổi: Uống 1/2 gói/ ngày.

Trẻ em từ 5 tuổi trở lên: Uống 1 - 2 gói/ ngày.

Người lớn: Uống 2 gói/ ngày.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Tăng calci huyết, tăng calci niệu; sỏi thận và suy thận nặng; người bệnh đang dùng digitalis, epinephrin; u ác tính tiêu xương; loãng xương do bất động, rung thất trong hồi sức tim.

**THẬN TRỌNG:** Thận trọng ở bệnh nhân có tiền sử sỏi thận.

Trong điều trị lâu dài: Cần phải kiểm tra nồng độ calci niệu thường xuyên. Giảm liều hoặc tạm ngưng điều trị nếu calci niệu > 7,5 mmol (300 mg)/ 24 giờ.

**Phụ nữ có thai và cho con bú:** Không gây hại khi dùng liều theo nhu cầu hàng ngày.

**Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc:**

Không ảnh hưởng đối với những người đang vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người đang làm việc trên cao và các trường hợp khác.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:** Tăng calci huyết có thể xảy ra khi sử dụng đồng thời với thuốc lợi tiểu thiazid.

Calci làm tăng độc tính của digoxin đối với tim.

Calci có thể làm giảm sự hấp thu của bisphosphonat, natri fluorid, quinolon, tetracyclin hoặc sắt. Nên dùng cách khoảng calci với các thuốc trên ít nhất là 3 giờ.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Kích ứng đường tiêu hóa, rối loạn dạ dày - ruột nhẹ như: Đầy hơi, táo bón, buồn nôn, tiêu chảy.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Khi nồng độ calci trong huyết thanh vượt quá 2,6 mmol/ lít (10,5 mg/ 100 ml) được coi là tăng calci huyết. Không chỉ định thêm calci hoặc bất cứ thuốc gì gây tăng calci huyết để giải quyết tình trạng tăng calci huyết nhẹ ở người bệnh không có triệu chứng và chức năng thận bình thường. Khi nồng độ calci trong huyết thanh vượt quá 2,9 mmol/ lít (12 mg/ 100 ml) phải ngay lập tức dùng các biện pháp sau đây:

Bù nước bằng tiêm tĩnh mạch dung dịch natri clorid 0,9%. Làm lợi niệu bằng furosemid hoặc acid ethacrynic, nhằm làm hạ nhanh calci và tăng thải trừ natri khi dùng quá nhiều dung dịch natri clorid 0,9%.

Theo dõi nồng độ kali và magnesi trong máu để sớm bổ phụ, để phòng biến chứng trong điều trị.

Theo dõi điện tâm đồ và có thể sử dụng các chất chẹn beta - adrenergic để phòng loạn nhịp tim nặng.

Có thể thẩm tách máu, dùng calcitonin và adrenocorticoid trong điều trị.

Xác định nồng độ calci trong máu một cách đều đặn để có hướng dẫn điều chỉnh cho điều trị.

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:**

Sản xuất tại:

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG**

Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1,

xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

ĐT: (0711) 395~454 • Fax: (0711) 3953555



Mọi thắc mắc về sản phẩm,  
xin vui lòng liên hệ  
0710.3899000

E-mail: [dhgpharma@dhgpharma.com.vn](mailto:dhgpharma@dhgpharma.com.vn)  
[www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn)

TU QU CỤC T  
P. TRƯỞNG  
Nguyễn Thị

## NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

# Calvit 0,6 g

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Để xa tầm tay trẻ em.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### THÀNH PHẦN, HẠM LƯỢNG CỦA THUỐC:

Tricalci phosphat..... 1,65 g

(Tương đương 0,6 g calci)

Tá dược vừa đủ ..... 1 gói

(Hương blueberry, sucralose, natri carboxymethylcellulose, colloidal silicon dioxyd).

**MÔ TẢ SẢN PHẨM:** Thuốc bột màu trắng hoặc trắng ngà, khô rời, mùi thơm.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 24 gói x 1,75 g thuốc bột pha hỗn dịch uống.

**THUỐC DÙNG CHO BỆNH GI:** Điều trị còi xương ở trẻ em. Điều trị loãng xương và nhuyễn xương ở người lớn (do sử dụng corticoid, phụ nữ mãn kinh, người lớn tuổi). Điều trị thiếu calci trong các trường hợp thiếu hụt hoặc tăng nhu cầu như: Trẻ em đang trong thời kỳ phát triển, phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

### NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG:

Uống thuốc sau khi ăn từ 1 - 1,5 giờ. Pha thuốc với 30 - 50 ml nước, lắc đều trước khi uống.

Trẻ em dưới 5 tuổi: Uống 1/2 gói/ ngày.

Trẻ em từ 5 tuổi trở lên: Uống 1 - 2 gói/ ngày.

Người lớn: Uống 2 gói/ ngày.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

**KHI NÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY:** Tăng calci huyết, tăng calci niệu, sỏi thận và suy thận nặng; người bệnh đang dùng digitalis, epinephrin; u ác tính tiêu xương; loãng xương do bất động, rung thất trong hồi sức tim.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Kích ứng đường tiêu hóa, rối loạn dạ dày - ruột nhẹ như: Đầy hơi, táo bón, buồn nôn, tiêu chảy. Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### NÊN TRÁNH DÙNG NHỮNG THUỐC HOẶC THỰC PHẨM GÌ KHI ĐANG SỬ DỤNG THUỐC NÀY:

Tăng calci huyết có thể xảy ra khi sử dụng đồng thời với thuốc lợi tiểu thiazid.

Calci làm tăng độc tính của digoxin đối với tim.

Calci có thể làm giảm sự hấp thu của bisphosphonat, natri fluorid, quinolon, tetracyclin hoặc sắt. Nên dùng cách khoảng calci với các thuốc trên ít nhất là 3 giờ.

### CẦN LÀM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN KHÔNG DÙNG THUỐC:

Uống liều tiếp theo như hướng dẫn. Không sử dụng thêm thuốc để bù lại liều đã quên để tránh quá liều.

**CẦN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO:** Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

**NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU:** Khi nồng độ calci trong huyết thanh vượt quá 2,6 mmol/ lít (10,5 mg/ 100 ml) được coi là tăng calci huyết. Không chỉ định thêm calci hoặc bất cứ thuốc gì gây tăng calci huyết để giải quyết tình trạng tăng calci huyết nhẹ ở người bệnh không có triệu chứng và chức năng thận bình thường.

### CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO:

Khi nồng độ calci trong huyết thanh vượt quá 2,9 mmol/ lít (12 mg/ 100 ml) phải ngay lập tức dùng các biện pháp sau đây:

Bù nước bằng tiêm tĩnh mạch dung dịch natri clorid 0,9%. Làm lợi niệu bằng furosemid hoặc acid ethacrynic, nhằm làm hạ nhanh calci và tăng thải trừ natri khi dùng quá nhiều dung dịch natri clorid 0,9%.

Theo dõi nồng độ kali và magnesi trong máu để sớm bổ phụ, để phòng biến chứng trong điều trị.

Theo dõi điện tâm đồ và có thể sử dụng các chất chẹn beta - adrenergic để phòng loạn nhịp tim nặng.

Có thể thẩm tách máu, dùng calcitonin và adrenocorticoid trong điều trị.

Xác định nồng độ calci trong máu một cách đều đặn để có hướng dẫn điều chỉnh cho điều trị.

**NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY:** Thận trọng ở bệnh nhân có tiền sử sỏi thận.

Trong điều trị lâu dài: Cần phải kiểm tra nồng độ calci niệu thường xuyên. Giảm liều hoặc tạm ngưng điều trị nếu calci niệu > 7,5 mmol (300 mg)/ 24 giờ.

**Phụ nữ có thai và cho con bú:** Không gây hại khi dùng liều theo nhu cầu hàng ngày.

### Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc:

Không ảnh hưởng đối với những người đang vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người đang làm việc trên cao và các trường hợp khác.

**KHI NÀO CẦN THAM VẤN BÁC SĨ, DƯỢC SĨ:** Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

**HẠN DÙNG CỦA THUỐC:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:**

Sản xuất tại:

**CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG**

Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1,  
Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang  
ĐT: (0711) 3953454 • Fax: (0711) 3953555

Chu Chuy



Mọi thắc mắc về sản phẩm,  
xin vui lòng liên hệ  
0710.3899000

E-mail: [dhgpharma@dhgpharma.com.vn](mailto:dhgpharma@dhgpharma.com.vn)  
[www.dhgpharma.com.vn](http://www.dhgpharma.com.vn)